**QUY CHẾ**

**(Về học bổng khuyến khích học tập**

**đối với sinh viên hệ chính quy của sinh viên Khoa Xây dựng Trường Đại học Duy Tân)**

**Năm học 2018 -2019**

**Điều 1. Quỹ học bổng khuyến khích học tập.**

**1.1.** Quỹ học bổng khuyến khích học tập (KKHT) được xây dựng từ các nguồn quỹ ủng hộ của giảng viên, cựu sinh viên, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội dành để khuyến khích tinh thần học tập, nghiên cứu và hoạt động cộng đồng của sinh viên Khoa Xây dựng – Trường Đại học Duy Tân.

**1.2.** Quỹ học học bổng KKHT được quản lý trong tài khoản khuyến học của Trường Đại học Duy Tân, được xét và phát cho sinh viên Đại học Duy Tân trong các dịp sau:

- Ngày khai giảng năm học mới;

- Ngày Hiến Chương Nhà giáo 20-11;

- Ngày Học sinh - Sinh viên;

- Lễ Tốt nghiệp;

- Ngày thành lập Khoa Xây dựng 30/06/1997;

**1.3.** Người nhận Quỹ học bổng KKHT được công khai thông tin đến Doanh nghiệp – cá nhân ủng hộ và đăng tải lên các phương tiện truyền thông.

**1.4.** Hội đồng xét trao học bổng gồm có các thành phần: Lãnh đạo Khoa Xây dựng, cố vấn học tập, Bí thư Đoàn Khoa, trưởng các Đoàn dự thi quốc gia – quốc tế, đại diện các Doanh nghiệp, Cựu sinh viên.

**Điều 2. Đối tượng được xét, cấp học bổng KKHT**

Sinh viên đang theo học cho chương trình đào tạo chính quy ngành đào tạo thứ nhất có kết quả rèn luyện đạt từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ kế cận và có các thành tích đặc biệt về học tập, nghiên cứu, tham gia hoạt động cộng đồng cụ thể các mức như điều 3 của Quy chế này.

Sinh viên chỉ nhận một mức học bổng cao nhất nếu cùng lúc đạt nhiều mức học bổng KKHT. Học bổng được xét tại thời điểm tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày trao tặng.

**Điều 3.** **Các hình thức và mức học bổng KKHT**

**3.1. Thành tích nghiên cứu khoa học:**Sinh viên có kết quả học tập và kết quả rèn luyện đạt từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng, đăng ký tối thiểu ≥ 14 tín chỉ (không tính đối với sinh viên năm cuối) thì đủ điều kiện để được xét học bổng KKHT, cụ thể:

**3.1.1.** Đăng ký và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học đúng tiến độ;

**3.1.2.** Thời điểm bắt đầu được xét sau khi có quyết định công nhận.

**3.1.3**. Mức học bổng: **1.000.000** VND (Một triệu đồng)/đề tài.

**3.2. Thành tích thi Olympic Cơ học, Toán học, Vật lý và các kỳ thi quốc tế:**Sinh viên có kết quả học tập và kết quả rèn luyện đạt từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng, đăng ký tối thiểu ≥ 14 tín chỉ (không tính đối với sinh viên năm cuối) thì đủ điều kiện để được xét học bổng KKHT, cụ thể:

**3.2.1.** Tham gia đội tuyển thi Olympic của Trường và có thành tích cao;

**3.2.2.** Ngoài các phần thưởng của Trường, của BTC giải thưởng còn được hưởngmức học bổng KKHT như sau (cho mỗi giải):

* **Giải đặc biệt:** 10.000.000 VNĐ (Mười triệu đồng);
* **Giải nhất:** 5.000.000 VNĐ (Năm triệu đồng);
* **Giải nhì:** 4.000.000 VND (Bốn triệu đồng);
* **Giải ba:** 2.000.000 VND (Hai triệu đồng);
* **Giải KK:** 1.000.000 VND (Một triệu đồng);

**3.3. Thành tích dự thi giải Loa Thành:**Sinh viên không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng, đăng ký và thực hiện Đồ án Tốt nghiệp để dự thi Giải thưởng Loa Thành thì đủ điều kiện để được xét học bổng KKHT, cụ thể:

**3.3.1.** Đồ án tốt nghiệp được Hội đồng xét Giải thưởng Loa Thành (GTLT) cấp Trường xét chọn để tham gia GTLT;

**3.3.2.** Học bổng được xét trao sau khi có kết quả bảo vệ ĐATN và được HĐ xét tiếp tục hoàn thiện để dự thi GTLT;

**3.3.3.** Ngoài các phần hỗ trợ của Trường, còn được hưởngmức học bổng KKHT như sau (cho mỗi đồ án Tốt nghiệp) và được chia thành các mức:

* **Loại A:** 2.000.000 VNĐ (Hai triệu đồng);
* **Loại B:** 1.500.000 VNĐ (Một triệu năm trăm nghìn đồng);

**3.4. Thành tích học tập:**Sinh viên có kết quả học tập và kết quả rèn luyện đạt từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng, đăng ký tối thiểu ≥ 14 tín chỉ (không tính đối với sinh viên học kỳ cuối) thì đủ điều kiện để được xét học bổng KKHT, cụ thể:

**3.4.1.** Sinh viên năm **2, 3, 4** có thành tích học tập (cho một năm học) cao nhất trong khóa. Điểm học tập tính theo thang điểm 10;

**3.4.2.** Nếu các sinh viên có cùng điểm học tập thì xét các chỉ số phụ khác: RLSV, thành tích NCKH, hoạt động Đoàn TN, dự thi Olympic…

**3.4.3.** Mức học bổng chia thành các mức đối với thành tích học tập

* **Loại Xuất sắc :** 2.000.000 VNĐ (Hai triệu đồng);
* **Loại Giỏi:** 1**.**500.000 VNĐ (Một triệu năm trăm nghìn đồng);
* **Loại Khá:** 1.000.000 VND (Một triệu đồng);

**3.5. Tham gia sinh hoạt cộng đồng, công tác Đoàn Hội:**Sinh viên có kết quả học tập và kết quả rèn luyện đạt từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng, đăng ký tối thiểu ≥ 14 tín chỉ (không tính đối với sinh viên học kỳ cuối) thì đủ điều kiện để được xét học bổng KKHT, cụ thể:

**3.5.1.** Sinh viên tham gia hoạt động Đoàn – Hội hoặc hoạt động cộng đồng tích cực, có thành tích nổi bật trong năm học;

**3.5.2.** Sinh viên có các thành tích đặc biệt khác.

**3.5.3.** Mức học bổng: Từ 1.000.000 đến 2.000.000 VND (Một triệu đến Hai triệu đồng)/suất;

**3.6. Vượt khó học tập:**Sinh viên có kết quả học tập và kết quả rèn luyện đạt từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng, đăng ký tối thiểu ≥ 14 tín chỉ (không tính đối với sinh viên học kỳ cuối) thì đủ điều kiện để được xét học bổng KKHT, cụ thể:

**3.6.1.** Có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có đơn đề nghị cấp học bổng có xác nhận cụ thể của Cố vấn học tập;

**3.6.1.** Mức học bổng: 2.000.000 VND (Hai triệu đồng)/suất;

**BẢNG KẾ HOẠCH PHÂN BỔ CÁC NGUỒN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP**

**NĂM HỌC 2018-2019**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hình thức học bổng KKHT** | **Mức học bổng** | **Số lượng** | **Thời gian xét** | **Hỗ sơ gồm** | **Ngân quỹ** |
| 1 | **Thành tích nghiên cứu khoa học** | 1.000.000 | Không hạn chế (dự kiến 20 đề tài) | 20/6/2019 | Quyết định công nhận đề tài | 20.000.000 |
| 2 | **Thành tích thi Olympic Cơ học, Toán học, Vật lý và các kỳ thi quốc tế** | **Giải đặc biệt:** 10.000.000  **Giải nhất:** 5.000.000  **Giải nhì:** 4.000.000  **Giải ba:** 2.000.000  **Giải KK:** 1.000.000 | Không hạn chế | 28/5/2019 | Quyết định công nhận giải | 26.000.000 |
| 3 | **Thành tích dự thi giải Loa Thành** | **Loại A:** 2.000.000  **Loại B:** 1.500.000 | Không hạn chế | 20/6/2019 | Kết quả BV ĐATN, biên bản họp HĐ | 8.000.000 |
| 4 | **Thành tích học tập** | **Loại Xuất sắc :** 2.000.000  **Loại Giỏi:** 1**.**500.000  **Loại Khá:** 1.000.000 | 4 ~ 5suất | 30/8/2019 | Kết quả học tập, rèn luyện năm học | 10.000.000 |
| 5 | **Tham gia sinh hoạt cộng đồng, công tác Đoàn Hội** | 2.000.000 | 1~2 suất | 30/6/2019 | Chứng nhận hoạt động | 4.000.000 |
| 6 | **Vượt khó học tập** | 2.000.000 | 2 suất | 30/8/2019 | Đơn đề nghị, các minh chứng | 4.000.000 |
| **TỔNG NGÂN SÁCH HỌC BỔNG KKHT NĂM 2018-2019** | | | | | **72.000.000 đồng** | |